**Thứ ….., ngày …. tháng ….. năm……**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN - LỚP 3**

**BÀI: PHÉP TRỪ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 10 000 (Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

1. Kiến thức kỹ năng:

- Xây dựng biện pháp trừ các số có bốn chữ số (không nhớ, có nhớ không quá hai lượt, không liên tiếp).

-Trừ nhẩm trong phạm vi 10 000.

- Củng cố mối quan hệ giữ phép cộng và phép trừ.

- Giải quyết vấn đề đơn giản liên quan đến phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10 000 và độ dài đường gấp khúc.

2. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ cô giao.

- Trách nhiệm: Tự giác trong việc tự học, hoàn thành nhiệm vụ cô giao.

- Trung thực: Chia sẻ chân thật nhiệm vụ học tập của cá nhân với bạn.

3. Năng lực chung:

**- Tự chủ và tự học:** Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

**- Giao tiếp và hợp tác:** Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của cô.

**- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

4. Năng lực đặc thù:

**- Giao tiếp toán học:** Củng cố ý nghĩa của phép cộng, tên gọi các thành phần của phép cộng, vận dụng vào giải quyết vấn đề dẫn đến phép cộng.

**- Tư duy và lập luận toán học:** Thực hiện phép cộng có nhớ trong phạm vi 100;

**- Sử dụng công cụ, phương tiện toán học:** Thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 10 000.

**- Giải quyết vấn đề toán học:** không nhớ, có nhớ không quá hai lượt, không liên tiếp.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên**: - Sách Toán lớp 3; bảng phụ, bảng nhóm;

**2. Học sinh: -** Sách học sinh, vở bài tập; viết chì, viết mực, bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 1. **Hoạt động Khởi động: (5 phút)**   **\* Trò chơi: Hái hoa kiến thức**  a. Mục tiêu: Tạo cảm xúc vui tươi, kết nối với chủ đề bài học.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: trò chuyện, cá nhân. | |
| - Trên mỗi bông hoa, có ghi yêu cầu: Đặt tính rồi tính: 7 841- 2 630; 7 161- 547; 3 638 – 1 326 HS lên hái hoa và thực hiện yêu cầu.  - HS làm đúng phép tính được thưởng tràn vỗ tay.  - GV gọi HS lên hái hoa, HS làm đúng GV gọi HS nhận xét, GV nhận xét tuyên dương HS.  - GV nhận xét chung. | - 3 HS lên hái hoa.  - Dự kiến trả lời của HS:  4 411; 6 614; 2 312 |
| **2. Hoạt động Luyện tập và vận dụng (30 phút)** | |
| **2.1 Hoạt động 1 (7 phút) Bài 1:** Áp dụngphép trừ trong phạm vi 10 000  a. Mục tiêu: Biết trừ các số trong phạm vi 10 000 và biết quan hệ của hai phép tính tương ứng.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Phân tích,thực hành, làm việc cá nhân | |
| **-** Gọi HS đọc yêu cầu bài 1.  - Gợi ý hướng dẫn phân tích đề  + Bài yêu cầu làm gì?  + Dòng đâu thực hiện tính như thế nào?  + Dòng sau dựa vào đâu để tìm kết quả?  - Muốn tìm số bị trừ ta làm thế nào?  **-** Tương tự câu b cách làm giống câu a.  - YC HS làm vào tập, 2 HS làm bảng con  - Gọi HS trình bày bài làm  - HS trình bày bài làm. HS nhận xét.  - GV nhận xét: dựa vào phép tính đầu và quan hệ hai phép tính tương ứng 4 719 – 2 307 = 7 026 (Vậy 2 307 + 2 412 = 4 719). | - Hs đọc yêu cầu.  - Dự kiến câu trả lời của HS  + Điền số  + Đặt tính rồi tính  + Dựa vào quy tắc tìm số bị trừ.  + Muốn tìm số bị trừ ta lấy hiệu cộng với số trừ.  - HS làm bài  a) 4 719 – 2 307 = 7 026 (Vậy 2 307 + 2 412 = 4 719).  b) 2 164 – 815 = 1 349 (Vậy 815 + 1 349 = 2 164) |
| **2.2 Hoạt động 2 (7 phút): Bài 2:** Áp dụngphép trừ trong phạm vi 10 000 để tính giá trị biểu thức.  a. Mục tiêu: Thực hiện phép trừ các số trong phạm vi 10 000 và chọn đúng giá trị của biểu thức  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Phân tích,thực hành, làm việc cá nhân, thảo luận nhóm bốn. | |
| - Gọi HS đọc yêu cầu bài 2  - Gợi ý hướng dẫn phân tích đề  - Bài 2 yêu cầu làm gì?  - GV yêu cầu HS làm bài theo nhóm bốn: Tìm giá trị mỗi biểu thức (kết quả mỗi phép trừ) rồi chọn giá trị (số trong hình tròn) phù hợp.  - Mỗi HS thực hiện cá nhân một phép tính rồi chia sẻ nhóm bốn. Cả nhóm thống nhất cách lựa chọn giá trị phù hợp với biểu thức.  - GV yêu cầu HS trình bày bài làm  - HS thi đua nối phép với kết quả    - Gọi các nhóm nhận xét, GV nhận xét.  - GV nhắc lại các thuật ngữ biểu thức là các phép tính trừ, giá trị của biểu thức là kết quả của phép tính. | - HS đọc yêu cầu  - Dự kiến câu trả lời của HS  + Bài 2 yêu cầu chọn giá trị phù hợp với biểu thức  - HS làm bài nhóm bốn  - HS thi đua nối phép với kết quả  4 857 – 657 = 4 200  2 819 – 1 411 = 1 408  5 918 – 3 865 = 2 053  6 231 – 3 904 = 2 327 |
| **2.3 Hoạt động 3 (7 phút) Bài 3: Áp dụng phép trừ giải bài toán có lời văn**  a. Mục tiêu: Giải được bài toán có lời văn  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Phân tích,thực hành, làm việc cá nhân | |
| **-** Gọi HS đọc yêu cầu bài 3  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  **-** GV**:** Hỏi số bông hồng đỏ nhiều hơn số bông hồng vàngtức là tìm phần hơn.  - Phần hơn = Số lớn - Số bé  - Số lớn là bao nhiêu?  - Số bé là bao nhiêu?  **-** GV:Vậy muốn biếtsố bông hồng đỏ bà Tư thu hoạch được nhiều hơn số bông hồng vàng là bao nhiêu ta làm sao?  - GV yêu cầu HS làm vào vở (cá nhân)  - 1 HS làm bảng phụ  - Yêu cầu HS trình bày bài làm  - GV gọi HS nhận xét  - GV nhận xét  **-** GV hướng dẫn HS thử lại: Các em có thể dựa vào mối quan hệ giữa số lớn, số bé và phần hơn để thử lại:Số bé + Phần hơn = Số bé  3 463 + 1 730 = 5 193 | - HS đọc bài 3  - Dự kiến trả lời của HS  + Bà Tư thu hoạch được 5 193 bông hồng đỏ và 3 463 bông hồng vàng.  + Hỏi số bông hồng đỏ bà Tư thu hoạch được nhiều hơn số bông hồng vàng là bao nhiêu?  + Số lớn là 5 193  + Số bé là 3 463  + Ta lấy số bông hồng đỏ trừ đi số bông hồng vàng  - HS làm vào vở.  - HS làm bảng phụ  - HS trình bày bài làm  Bài giài  5 193 + 3 463 = 1 730  Số bông hồng đỏ nhiều hơn số bông hồng vàng là 1 730 bông.  - HS chú ý |
| **2.4 Hoạt động 4 (7 phút): Áp dụng phép trừ tính độ dài đoạn thẳng** **đường gấp khúc ABCD.**  a. Mục tiêu: HS tìm được độ dài đoạn thẳng BC của đường gấp khúc ABCD.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: Phân tích, thực hành, làm việc cá nhân, thảo luận nhóm bốn. | |
| **-** Gọi HS đọc yêu cầu bài 4  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán yêu cầu tìm gì?  - GV vẽ hình lên bảng vừa hỏi:  + Đường gấp khúc ABCD gồm mấy đoạn thẳng, đó là những đoạn thẳng nào?  + Ngoài đường gấp khúc ABCD còn đường gấp khúc nào?  **-** GV:Vậy để tìmđộ dài đoạn thẳng BC là bao nhiêu ta làm sao? Yêu cầu HS thảo luận nhóm bốn tìm độ dài đoạn thẳng BC.  - GV gọi đại diện nhóm trình bày  - GV yêu cầu HS nêu cách tính  - GV gọi HS nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét. | - HS đọc bài 4  - Dự kiến trả lời của HS  + Chiều dài đường gấp khúc ABCD là 1 200 mm  + Chiều dài đường gấp khúc ABC là 900 mm  + Chiều dài đường gấp khúc BCD là 700 mm  + Độ dài đoạn thẳng BC là bao nhiêu mm?  + Đường gấp khúc ABCD gồm ba đoạn thẳng, đó là những đoạn thẳng AB, BC, CD.  + Đường gấp khúc ABC  + Đường gấp khúc BCD  - HS thảo luận nhóm  - Đại diện nhóm trình bày  + Độ dài đoạn thẳng BC là 400 mm  + HS vừa trả lời vừa chỉ trên hình vẽ: Em lấy độ dài đường gấp khúc ABCD trừ độ dài đường gấp khúc ABC: 1200 – 900 = 300 mm, do hơn một đoạn thẳng vậy CD = 300mm. để tính độ dài đoạn thẳng BC em lấy chiều dài đường gấp khúc BCD trừ đoạn thẳng CD: 700 – 300 = 400 mm. |
| **\* Hoạt động nối tiếp: (2 phút)**  a. Mục tiêu: HS ôn lại những kiến thức, kĩ năng đã học, chuẩn bị bài cho tiết sau.  b. Phương pháp, hình thức tổ chức: hỏi đáp, cá nhân | |
| **-** GV yêu cầu HS nêu lại cách tính và đặt tính của phép trừ các số trong phạm vi 10 000.  - GV: Khi thực hiện tính các em lưu ý việc có nhớ.  - Dặn dò sau bài học  - Nhận xét tiết học | - HS nêu đặt tính thẳng cột, thực hiện tính từ phải sang trái.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe.  - HS chú ý lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................